

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017**

**(V/v sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty cổ phần Dược Hậu Giang)**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan;
- Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017, có hiệu lực ngày 01/08/2017 (Nghị định 71);
- Thông tư 95/2017/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 71/2017/NĐ-CP, có hiệu lực ngày 06/11/2017 (Thông tư 95);
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược Hậu Giang được ban hành ngày 07/02/2018 (Điều lệ Công ty),

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Dược Hậu Giang sau khi sáp nhập theo bảng tham chiếu sửa đổi đính kèm.

Lý do sửa đổi, bổ sung:

- Cập nhật theo Thông tư 95 và tình hình Công ty.
- Thực hiện chủ trương nói room theo Nghị quyết số 002/2017/NQ.ĐHĐCĐ ngày 28/7/2017 của Đại hội đồng cổ đông và Phương án sáp nhập Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm DHG và Công ty TNHH Một thành viên In Bao bì DHG 1 vào Công ty cổ phần Dược Hậu Giang.

Cơ sở pháp lý thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:

- Điểm a, Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp năm 2014, quy định: “Các công ty liên quan chuẩn bị hợp đồng sáp nhập và dự thảo Điều lệ công ty nhận sáp nhập.
- Điều 3, Thông tư 95, quy định: Công ty đại chúng tham chiếu Điều lệ mẫu tại Phụ lục 1 theo Thông tư này để xây dựng Điều lệ Công ty, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Nghị định 71/2017/NĐ-CP và pháp luật hiện hành.

Việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty là cần thiết nhằm thực hiện phương án sáp nhập và đảm bảo quy định của Luật doanh nghiệp 2014, Nghị định 71 và Thông tư 95.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu: Thư ký HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Chí Thành**

**BẢNG THAM CHIẾU**  
**Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công Ty Cổ Phần Dược Hậu Giang (lần số 20)**  
**tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017**  
*(Kèm theo Tờ trình số: 005/2018/TTr.ĐHĐCD ngày 12/03/2018)*

**1. Căn cứ sửa đổi, bổ sung**

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ngày 26/11/2014 có hiệu lực ngày 01/07/2015 (trong bảng tham chiếu này viết tắt là LDN);
- Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 có hiệu lực ngày 01/08/2017 (trong bảng tham chiếu này viết tắt là NĐ71);
- Thông tư 95/2017/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 71/2017/NĐ-CP (trong bảng tham chiếu này viết tắt là TT95);
- Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 95/2017/TT-BCT (trong bảng tham chiếu này viết tắt là ĐLM).

**2. Hướng dẫn tham chiếu**

Chữ gạch dưới: nội dung sửa đổi, bổ sung mới.

Chữ gạch ngang: nội dung đề xuất bỏ.

**3. Nội dung tham chiếu sửa đổi**

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
<b>Điều 2. Giải thích từ ngữ</b>	<b>Điều 2. Giải thích từ ngữ</b>	
2. s. " <del>Thành viên Hội đồng quản trị độc lập</del> " là thành viên Hội đồng quản trị có các tiêu chuẩn và điều kiện sau:	2. s. " <u>Thành viên độc lập Hội đồng quản trị</u> " là thành viên Hội đồng quản trị có các tiêu chuẩn và điều kiện sau:	Điều 2.7 NĐ 71
<b>Điều 3. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động</b>	<b>Điều 3. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của DHG PHARMA</b>	
1. Tên Công ty:	1. Tên Công ty:	
- Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG	- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG	
- Tên tiếng nước ngoài Anh: DHG PHARMACEUTICAL JOINT-STOCK COMPANY	- Tên Công ty viết bằng tiếng Anh: DHG PHARMACEUTICAL JOINT-STOCK COMPANY	

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
- Tên viết tắt: DHG PHARMA	- Tên Công ty viết tắt: DHG PHARMA	
<b>Điều 5. Mục tiêu hoạt động của DHG PHARMA</b>	<b>Điều 5. Mục tiêu hoạt động của DHG PHARMA</b>	
2. Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của DHG PHARMA:	1. <u>Ngành nghề kinh doanh</u> của DHG PHARMA là: .....	Cập nhật theo Tờ trình bổ sung ngành nghề.
<b>Điều 6. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</b>	<b>Điều 6. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</b>	
1. DHG PHARMA được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Điều lệ này và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của DHG PHARMA.	1. DHG PHARMA được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo <u>ngành nghề của Công ty đã được công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia</u> , quy định của Điều lệ này và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của DHG PHARMA.	Theo Điều 5.1 ĐLM.
<b>Điều 9. Vốn điều lệ, cổ đông sáng lập</b>	<b>Điều 9. Vốn điều lệ, cổ đông sáng lập</b>	
4. DHG PHARMA có thể <del>tăng</del> vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.	4. DHG PHARMA có thể <u>thay đổi</u> vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.	Theo Điều 6.2 ĐLM.
5. Tất cả các cổ phần của DHG PHARMA vào ngày thông qua Điều lệ này đều là cổ phần phổ thông. Người sở hữu cổ phần phổ thông gọi là cổ đông phổ thông.	5. Tất cả các cổ phần của DHG PHARMA vào ngày thông qua Điều lệ này đều là cổ phần phổ thông. Người sở hữu cổ phần phổ thông gọi là cổ đông phổ thông. <u>Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông được quy định tại Điều 15, 16 Điều lệ này.</u>	Theo Điều 6.3 ĐLM.
7. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong DHG PHARMA, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quy định khác. <del>DHG PHARMA phải thông báo việc chào bán cổ phần, trong thông báo phải nêu rõ số cổ phần được chào bán và thời hạn đăng ký mua tối thiểu hai mươi ngày làm việc để cổ đông có thể đăng ký mua. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của DHG</del>	7. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong DHG PHARMA, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông <u>quyết định</u> khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của DHG PHARMA quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều	Theo Điều 6.6 ĐLM.

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
<p>PHARMA quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông chấp thuận khác hoặc trong trường hợp cổ phần được bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán.</p>	<p>kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông chấp thuận khác hoặc trong trường hợp cổ phần được bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán <u>theo phương thức bán đấu giá.</u></p>	
<p><b>Điều 10. Chứng nhận cổ phiếu</b>  <del>2. Chứng nhận cổ phiếu phải có dấu của Công ty và có chữ ký của Người đại diện theo pháp luật của DHG PHARMA theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chứng nhận cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</del></p>	<p><b>Điều 10. Chứng nhận cổ phiếu</b>  <u>2. Cổ phiếu là chứng chỉ do Công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của DHG PHARMA. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật doanh nghiệp.</u></p>	<p>Theo Điều 120.1 LDN và Điều 7.2 ĐLM (quy định cụ thể về hình thức và nội dung trên Chứng nhận cổ phiếu).</p>
<p>5. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu <del>bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cấp hoặc bị tiêu hủy</del>, người sở hữu cổ phiếu ghi danh đó có thể yêu cầu được cấp chứng nhận-cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho DHG PHARMA. <del>Đối với cổ phiếu có giá trị lớn, trước khi tiếp nhận đề nghị cấp cổ phiếu mới, người đại diện theo pháp luật của DHG PHARMA có thể yêu cầu chủ sở hữu cổ phiếu đăng thông báo về việc cổ phiếu bị mất và sau mười lăm ngày, kể từ ngày đăng thông báo sẽ đề nghị DHG PHARMA cấp chứng nhận cổ phiếu mới.</del></p>	<p>5. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu <u>bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng</u>, người sở hữu cổ phiếu đó có thể đề nghị được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho DHG PHARMA.</p>	<p>Theo Điều 7.4 ĐLM. Điều 120.3 LDN.</p>
<p><b>Điều 11. Chứng chỉ chứng khoán khác</b></p>	<p><b>Điều 11. Chứng chỉ chứng khoán khác</b></p>	

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
1. DHG PHARMA có thể phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi và các loại trái phiếu khác theo quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị có quyền quyết định loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành, nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất. Báo cáo phải kèm theo tài liệu và hồ sơ giải trình quyết định của Hội đồng quản trị về phát hành trái phiếu.	1. DHG PHARMA có thể phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi và các loại trái phiếu khác theo quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị có quyền quyết định loại trái phiếu ( <u>trừ trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định</u> ), tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành, nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất. Báo cáo phải kèm theo tài liệu và hồ sơ giải trình quyết định của Hội đồng quản trị về phát hành trái phiếu.	Điều 127.5 LDN Điều 135.2b LDN
<b>Điều 13. Thu hồi cổ phần</b>	<b>Điều 13. Thu hồi cổ phần</b>	
2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.	2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm, <u>phương thức</u> thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.	Bổ sung từ “phương thức thanh toán” cho phù hợp.
4. Cổ phần bị thu hồi sẽ trở thành tài sản của DHG PHARMA. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.	4. Cổ phần bị thu hồi sẽ trở thành tài sản và <u>được coi là cổ phần được quyền chào bán của DHG PHARMA theo quy định tại khoản 3 Điều 111 Luật doanh nghiệp</u> . Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.	Theo Điều 10.4 ĐLM.
<b>Chương III: CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ VÀ KIỂM SOÁT</b>	<b>Chương III: CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ VÀ KIỂM SOÁT</b>	
<b>Điều 15. Quyền của cổ đông</b>	<b>Điều 15. Quyền của cổ đông</b>	
2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:	2. <u>Cổ đông phổ thông</u> có các quyền sau:	Theo Điều 12.2 ĐLM
d. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp <del>tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Điều lệ này;</del>	d. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp <u>hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền hoặc theo hình thức khác do pháp luật, Điều lệ này quy định.</u>	Theo Điều 114.1a LDN và Điều 12.2a ĐLM.

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
f. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ <del>cho cổ đông khác và cho người không phải là cổ đông</del> theo quy định của <del>Điều lệ này</del> và pháp luật hiện hành;	f. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của pháp luật, <u>trừ trường hợp hạn chế chuyển nhượng cổ phần theo quy định của DHG PHARMA, phù hợp với quy định pháp luật;</u>	Theo Điều 12.2c ĐLM. Điều 110.1d, Điều 126.1 LDN.
h. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông <del>trong danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông</del> và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;	h. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông <u>có quyền biểu quyết</u> và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;	Theo Điều 12.2e ĐLM. Điều 114.1đ LDN
Chưa quy định	<u>i. Tiếp cận thông tin về danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông;</u>	Theo Điều 12.2f ĐLM.
j. Trường hợp DHG PHARMA giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào DHG PHARMA sau khi DHG PHARMA đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông loại khác theo quy định của pháp luật;	k. Trường hợp DHG PHARMA giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại DHG PHARMA sau khi Công ty đã thanh toán các khoản nợ <u>(bao gồm cả nghĩa vụ nợ đối với nhà nước, thuế, phí)</u> và thanh toán cho các cổ đông nắm giữ các loại cổ phần khác của DHG PHARMA theo quy định của pháp luật;	Theo Điều 12.2h ĐLM. Điều 114.1g LDN.
3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng <del>trở lên</del> có các quyền sau:	3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ <u>năm phần trăm (5%)</u> tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục <u>ít nhất sáu (06) tháng</u> có các quyền sau:	
d. Yêu cầu Ban Kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của DHG PHARMA khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; <del>tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh</del> đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông	d. Yêu cầu Ban Kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của DHG PHARMA khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, <u>số Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính</u> đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của	Theo Điều 142.2d LDN Điều 12.3d ĐLM.

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của DHG PHARMA; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;	DHG PHARMA; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;	
<b>Điều 16. Nghĩa vụ của cổ đông</b>	<b>Điều 16. Nghĩa vụ của cổ đông</b>	
1. Cổ đông có các nghĩa vụ sau:	1. Cổ đông có các nghĩa vụ sau:	
	<p>g. <u>Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:</u></p> <p><u>(i) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</u></p> <p><u>(ii) Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;</u></p> <p><u>(iii) Tham dự và biểu quyết thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</u></p> <p><u>(iv) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.</u></p>	<p>Chuyển lên từ Điều 19.2 Điều lệ dự thảo.</p> <p>Bổ sung theo Điều 13.2 ĐLM.</p>
<b>Điều 17. Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 17. Đại hội đồng cổ đông</b>	
2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ này, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính hàng năm và <del>ngân sách</del> tài chính cho năm tài chính tiếp theo. <del>Các</del> kiểm toán viên độc lập được mời tham dự đại hội <del>để tư vấn cho việc</del> thông qua các báo cáo tài chính hàng năm.	2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ này, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm và <u>dự toán</u> cho năm tài chính tiếp theo. <u>Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của DHG PHARMA có các khoản ngoại trừ trọng yếu, DHG PHARMA có thể mời đại diện công ty kiểm toán độc lập dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để giải thích các nội dung liên quan.</u>	Theo Điều 14.2 ĐLM, Điều 8.4 NĐ71.
3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:	3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:	
b. <del>Bảng cân đối kế toán năm</del> , các báo cáo sáu (06) tháng hoặc quý hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ;	b. <u>Báo cáo tài chính năm</u> , các báo cáo sáu (06) tháng hoặc quý hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ;	Theo Điều 14.3b ĐLM.
c. <del>Khi</del> số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số	c. Số thành viên Hội đồng quản trị, <u>thành viên độc lập Hội</u>	Theo Điều

<b>Nội dung Điều lệ hiện hành</b>	<b>Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung</b>	<b>Giải trình</b>
thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;	<u>đồng quản trị, Kiểm soát viên</u> ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc <u>số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định tại Điều lệ này;</u>	156.3a,b LDN. Điều 14.3c ĐLM.
Chưa quy định	d. <u>Số thành viên độc lập Hội đồng quản trị bị giảm không đảm bảo tỷ lệ theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Điều lệ này.</u> g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	Bổ sung theo Điều 14.3f ĐLM.
4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:	4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:	
a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại điểm c khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm d, điểm e khoản 3 Điều này. Nếu Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh, <del>nếu có</del> , cho DHG PHARMA.	a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, <u>thành viên độc lập Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên</u> còn lại như quy định tại điểm c, d khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm e, f khoản 3 Điều này. Nếu Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho DHG PHARMA.	Theo Điều 156.3ab LDN.
<b>Điều 18. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 18. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b>	
2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:	2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:	
c. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó.	c. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. <u>Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</u>	Theo Điều 15.2b ĐLM.
i. <del>Tổ chức lại, giải thể và phá sản DHG PHARMA;</del>	i. <u>Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, hoặc chuyển đổi, DHG PHARMA;</u> j. <u>Giải thể (thanh lý) DHG PHARMA và chỉ định người thanh</u>	Sửa đổi, bổ sung, tách điểm theo Điều 15.2i



Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
	<u>lý</u> ;	ĐLM, và Điều 135.2i LDN.
3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:	3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:	
b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán.	b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện <u>trương ứng</u> với tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua <u>giao dịch</u> khớp lệnh trên Sở giao dịch chứng khoán hoặc <u>chào mua công khai theo quy định của pháp luật</u> .	Theo Điều 15.3b ĐLM
<b>Điều 19. Các đại diện được ủy quyền</b>	<b>Điều 19. Đại diện theo ủy quyền</b>	
2. Cổ đông có thể tham dự Đại hội đồng cổ đông theo một trong các hình thức sau:		Chuyển nội dung này đến
a. <del>Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông;</del>		Điều 16.1g Điều
b. <del>Gửi phiếu biểu quyết bằng thư bảo đảm đến Hội đồng quản trị chậm nhất 01 ngày trước khi khai mạc cuộc họp. Trưởng ban kiểm phiếu của Đại hội đồng cổ đông có quyền mở phiếu biểu quyết của cổ đông đó;</del>		lệ dự thảo
e. <del>Ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử, phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.</del>		
3. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của DHG PHARMA và phải có chữ ký theo quy định sau đây:	2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của DHG PHARMA và phải có chữ ký theo quy định sau đây:	
a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp;	a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì <u>giấy ủy quyền</u> phải có chữ ký của cổ đông đó và <u>cá nhân/người đại diện theo pháp luật của tổ chức</u> được ủy quyền dự họp;	Theo Điều 16.2a ĐLM

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
b. Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;	b. Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì <u>giấy ủy quyền</u> phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông <u>tổ chức đó và cá nhân/người đại diện theo pháp luật của tổ chức</u> được ủy quyền dự họp;	Theo Điều 16.2b ĐLM
<b>Điều 20. Thay đổi các quyền</b>	<b>Điều 20. Thay đổi các quyền</b>	
2. Việc tổ chức một cuộc họp như trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì sẽ tổ chức họp lại trong vòng ba mươi ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp riêng biệt nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện đều có thể yêu cầu bỏ phiếu kín và mỗi người khi bỏ phiếu kín đều có một <del>lá phiếu</del> cho mỗi cổ phần sở hữu thuộc loại đó.	2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu <u>hai (02)</u> cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu <u>một phần ba (1/3)</u> giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng <u>ba mươi (30)</u> ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi <u>cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.</u>	Theo Điều 17.1 ĐLM
<b>Điều 21. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 21. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b>	
2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:	2. Người triệu tập <u>họp</u> Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:	
a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng Cổ đông không sớm hơn <del>mười</del> ngày trước ngày gửi <del>giấy mời họp</del> Đại hội đồng Cổ đông; <del>chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của DHG PHARMA;</del>	a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông không sớm hơn <u>năm (05) ngày</u> trước ngày gửi <u>thông báo mời họp</u> Đại hội đồng cổ đông;	Điều 18.2a ĐLM

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
Chưa quy định	<u>b. Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;</u> <u>c. Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;</u> <u>d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;</u>	Bổ sung theo Điều 18.2 ĐLM
Chưa quy định	<u>h. Các công việc khác phục vụ đại hội.</u>	Bổ sung theo Điều 18.2g ĐLM.
<p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm: chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội, phiếu biểu quyết và mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp.</p> <p>a. Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông hoặc đăng trên trang thông tin điện tử (website) của DHG PHARMA.</p> <p>b. Việc gửi tài liệu họp theo thông báo mời họp quy định tại khoản này có thể thay thế bằng đăng tải lên trang thông tin điện tử của DHG PHARMA. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu và DHG PHARMA phải gửi tài liệu họp cho cổ đông nếu cổ đông yêu cầu.</p>	<p><u>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán.</u></p> <p><u>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:</u></p> <p><u>a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;</u></p> <p><u>b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên;</u></p> <p><u>c. Phiếu biểu quyết;</u></p> <p><u>d. Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp;</u></p> <p><u>e. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.</u></p>	Sửa đổi theo Điều 18.3 ĐLM.

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
<p>5. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông <del>được đề cập</del> tại khoản 3 Điều 15 của Điều lệ này có quyền <del>đề xuất</del> các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng Cổ đông. <del>Đề xuất phải được làm</del> bằng văn bản và phải được gửi <del>cho</del> DHG PHARMA ít nhất ba ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng Cổ đông. <del>Đề xuất</del> phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.</p>	<p>5. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông <u>theo quy định</u> tại khoản 3 Điều 15 Điều lệ này có quyền <u>kiến nghị</u> vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. <u>Kiến nghị</u> phải bằng văn bản và phải được gửi <u>đến</u> DHG PHARMA ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc <u>cuộc họp</u> Đại hội đồng cổ đông. <u>Kiến nghị</u> phải bao gồm họ và tên cổ đông, <u>địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ, và nội dung kiến nghị</u> đưa vào chương trình họp.</p>	<p>Điều 18.4 ĐLM. - Thay từ “đề nghị” thành “kiến nghị” - Bổ sung nội dung của kiến nghị</p>
<p><b>Điều 23. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p>	<p><b>Điều 23. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p>	
<p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất <del>65%</del> cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	<p>1. <u>Cuộc họp</u> Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất <u>sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số cổ phần</u> có quyền biểu quyết.</p>	<p>Theo Điều 141.1 LDN.</p>
<p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm <del>án định</del> khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	<p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm <u>xác định</u> khai mạc đại hội, <u>người triệu tập họp hủy cuộc họp</u>. <u>Cuộc họp</u> Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức <u>họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất</u>. <u>Cuộc họp</u> Đại hội đồng cổ đông triệu tập <u>lần thứ hai</u> chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít <u>nhất năm mươi một phần trăm (51%) tổng số cổ phần</u> có quyền biểu quyết.</p>	<p>Theo Điều 141.2 LDN.</p>
<p><b>Điều 24. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</b></p>	<p><b>Điều 24. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</b></p>	
<p>1. <del>Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông</del>, DHG PHARMA phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và</p>	<p>1. <u>Trước khi khai mạc cuộc họp</u>, DHG PHARMA phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký</p>	<p>Theo Điều 142.1 LDN,</p>

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp đăng ký hết.	cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp <u>có mặt</u> đăng ký hết.	Điều 20.1 ĐLM.
2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, DHG PHARMA sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.	2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, DHG PHARMA cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, tên <u>(họ và tên đối với cá nhân)</u> của cổ đông, tên <u>(họ và tên đối với cá nhân)</u> đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.	Theo Điều 20.2 ĐLM
Chưa quy định	3. <u>Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu thẻ biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu thẻ biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ toạ công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp, Đại hội đồng cổ đông thông qua thể lệ bầu cử, biểu quyết cụ thể tại Đại hội</u>	Theo Điều 142.5 LDN Điều 20.2 ĐLM
3. Cổ đông <del>đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn</del> có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự sẽ không thay đổi.	4. Cổ đông <u>hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc</u> có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.	Theo Điều 20.3 ĐLM
4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp.	5. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên <u>Hội đồng quản trị</u> còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp <u>theo nguyên tắc đa số</u> .	Theo Điều 20.4 ĐLM
5. <del>Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.</del>	6. <u>Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội</u>	Theo Điều 20.5 ĐLM

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
	<u>dung chương trình họp.</u>	
8. Chủ tọa của đại hội hoặc Thư ký đại hội có thể tiến hành các hoạt động mà họ thấy cần thiết để điều khiển Đại hội đồng Cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.	7. Chủ tọa của đại hội hoặc Thư ký đại hội có thể tiến hành các hoạt động mà họ thấy cần thiết để điều khiển Đại hội đồng Cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.	Chuyển từ Điều 24.8 Điều lệ hiện hành lên.
6. Chủ tọa Đại hội đồng Cổ đông có thể hoãn họp đại hội ngay cả trong trường hợp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do chủ tọa quyết định <del>mà không cần lấy ý kiến</del> của đại hội nếu nhận thấy rằng:	8. Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có <u>sự nhất trí</u> hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết theo quy định tại khoản 8 Điều 142 Luật doanh nghiệp.	Sửa đổi theo điều 20.7 ĐLM. Chuyển Điều 24.6 Điều lệ hiện hành xuống.
10. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp <del>được Hội đồng quản trị cho</del> là thích hợp để:	12. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp thích hợp để:	Theo Điều 20.9 ĐLM, và phù hợp với ngữ cảnh.
a. Điều chỉnh số người có mặt tại địa điểm chính họp Đại hội đồng cổ đông;	a. Điều chỉnh số người, <u>bổ trí chỗ ngồi</u> cho cổ đông có mặt tại địa điểm chính họp Đại hội đồng cổ đông;	Theo Điều 20.9 ĐLM
<del>Hội đồng quản trị</del> có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu Hội đồng quản trị thấy cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.	<u>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông</u> có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.	Theo Điều 142.7 LDN
<b>Điều 25. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 25. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>	
1. Các quyết định của Đại hội đồng Cổ đông được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết dự họp (theo hình thức trực tiếp hoặc ủy quyền) tán thành đối với các vấn đề sau đây:	1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có từ <u>năm mươi một phần trăm</u> (51%) trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc <u>thông qua đại diện được ủy quyền</u> có mặt tại <u>cuộc họp</u> Đại hội đồng cổ đông đối với các vấn đề sau đây:	
2. Các Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông được thông	2. Các <u>quyết định</u> của Đại hội đồng cổ đông được thông qua	

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết dự họp (theo hình thức trực tiếp hoặc ủy quyền) tán thành đối với các vấn đề sau:	khi có từ <u>sáu mươi lăm phần trăm</u> (65%) trở lên trên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc <u>thông qua đại diện được ủy quyền</u> có mặt tại Đại hội đồng cổ đông đối với các vấn đề sau:.	
d.Sửa đổi và bổ sung Điều Lệ;	d. <u>Ban hành</u> , sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế nội bộ về <u>quản trị Công ty</u> ;	Điều 7 ND 71.
4. Đối với việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và <del>Ban kiểm soát</del> phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, <del>theo đó</del> mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.	4. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. <u>Theo đó</u> , mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. <u>Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế /thê lệ bầu cử.</u>	Bổ sung theo Điều 144.3 LDN
Điều 26. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua <del>quyết định</del> của Đại hội đồng cổ đông	Điều 26. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua <u>ngợi quyết</u> của Đại hội đồng cổ đông	

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
<p>2. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua <del>quyết định</del> của Đại hội đồng Cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>a. <del>Hội đồng Quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua quyết định của Đại hội đồng Cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của DHG PHARMA bao gồm những nội dung quy định tại Điều 25 Điều lệ Công ty và các nội dung khác không trái với Luật doanh nghiệp.</del></p> <p>b. <del>Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo quyết định và phải gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và 2 Điều 21 Điều lệ này. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 21 điều lệ này.</del></p>	<p>2. <u>Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của DHG PHARMA.</u> Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua <u>nghị quyết</u> của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>a. <u>Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết.</u></p> <p>b. <u>Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 21 của Điều này.</u></p>	<p>Bổ sung theo Điều 22.1 ĐLM Chuyển nội dung từ điểm 2a Điều này lên. Sửa đổi theo điều 22.2 ĐLM</p>
<p>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p>	<p>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p>	
<p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp <del>Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của DHG PHARMA;</del></p>	<p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, <u>mã số</u> doanh nghiệp của DHG PHARMA;</p>	<p>Theo Điều 145.3a LDN</p>
<p>c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;</p>	<p>c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, <u>mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần</u></p>	<p>Theo Điều 145.3c LDN</p>



Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
	của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;	
	4. <u>Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền.</u>	Theo Điều 22.4 ĐLM Chuyên từ điểm 4a Điều này lên
4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến DHG PHARMA theo một trong các hình thức sau đây: a. Gửi thư. <del>Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</del> Phiếu lấy ý kiến gửi về <del>công ty</del> phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;	5. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến DHG PHARMA theo một trong các hình thức sau đây: a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về <u>DHG PHARMA</u> phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;	Điều 22.5 ĐLM
6. Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu;	7. Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được công bố trên Website của DHG PHARMA trong thời hạn <u>hai mươi tư (24) giờ hoặc</u> gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu;	Theo Điều 22.7 ĐLM
<b>Điều 27. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 27. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b>	
1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi Biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể dịch thêm bằng tiếng <del>nước ngoài</del> và có các nội dung chủ yếu sau đây:	1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng <u>tiếng Anh</u> và có các nội dung chủ yếu sau đây:	
i. Chữ ký của chủ toạ và thư ký.	i. Chữ ký của Chủ toạ và Thư ký.	
Biên bản được lập bằng tiếng Việt và <del>tiếng nước ngoài</del> đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và <del>tiếng nước ngoài</del> thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.	Biên bản được lập bằng tiếng Việt và <u>tiếng Anh</u> đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và <u>tiếng Anh</u> thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.	
<b>Điều 28. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng</b>	<b>Điều 28. Yêu cầu hủy bỏ <u>ngợi quyết</u> của Đại hội đồng cổ</b>	

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
<p><b>cổ đông</b></p> <p>Trong thời hạn chín mươi ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, <del>cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát</del> có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ <del>quyết định</del> của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p>	<p><b>đồng</b></p> <p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông <u>bằng văn bản, cổ đông hoặc nhóm cổ đông</u> quy định tại khoản 3 Điều 15 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ <u>ngợi quyết</u> của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p>	<p>Theo Điều 147 LDN quy định chỉ có cổ đông hoặc nhóm cổ đông tại Điều 114.2 LDN mới có quyền yêu cầu hủy bỏ quyết định của ĐHCĐ.</p>
<p>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của <del>pháp luật</del> và Điều lệ này;</p>	<p>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp hoặc <u>lấy ý kiến</u> cổ đông <u>bằng văn bản</u> và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ này, <u>trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 22 Điều lệ này;</u></p>	<p>Theo Điều 147.1, Điều 148.2 LDN và ĐLM</p>
<p>2. Trình tự, <del>thủ tục ra quyết định</del> và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.</p>	<p>2. Nội dung <u>ngợi quyết</u> vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này. <u>Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng ba mươi (30) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ này.</u></p>	<p>Theo Điều 141.2, Điều 147.2 LDN và Điều 24.2 ĐLM</p>
<p><b>Điều 29. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</b></p>	<p><b>Điều 29. Quyền hạn và <u>nghĩa vụ</u> của Hội đồng quản trị</b></p>	<p>Theo Điều 149.2 LDN</p>
<p>4. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do <del>luật pháp</del>, Điều lệ, các quy chế nội bộ của DHG PHARMA và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và <del>nhiệm vụ</del> sau:</p>	<p>4. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do <u>pháp luật</u>, Điều lệ, các quy chế nội bộ của DHG PHARMA và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị DHG PHARMA có những quyền hạn và <u>nghĩa vụ</u> sau:</p>	
<p>a. Quyền kiến nghị, đề xuất:</p>	<p>a. Quyền kiến nghị, đề xuất:</p>	

<b>Nội dung Điều lệ hiện hành</b>	<b>Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung</b>	<b>Giải trình</b>
(iii) Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức;	(iii) Đề xuất mức cổ tức <u>được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</u>	Theo Điều 149.2o LDN và Điều 27.2j ĐLM
(iv) Đề xuất các loại <del>cổ phiếu</del> có thể phát hành và tổng số <del>cổ phiếu</del> phát hành theo từng loại;	(iv) Đề xuất các loại <u>cổ phần</u> phát hành và tổng số <u>cổ phần</u> phát hành theo từng loại;	Sửa đổi theo điều 149.2b LDN và điều 27.2k ĐLM
(v) Đề xuất việc phát hành <del>trái phiếu</del> , trái phiếu chuyển đổi thành <del>cổ phiếu</del> và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua <del>cổ phiếu</del> theo mức giá định trước;	(v) Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và <u>trái phiếu kèm chứng quyền;</u>	Theo Điều 27.2 l ĐLM
b. Quyền quyết định:	b. Quyền quyết định:	
(ii) <del>Quyết định triệu tập, chuẩn bị nội dung và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường;</del>	(ii) <u>Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;</u>	Theo Điều 149.2m LDN.
(iii) Quyết định cơ cấu tổ chức cấp Ban Tổng Giám đốc, Khối chức năng; quy chế quản lý nội bộ của DHG PHARMA;	(iii) Quyết định cơ cấu tổ chức cấp Ban Tổng Giám đốc, Khối chức năng; <u>Ban hành các</u> quy chế quản lý nội bộ của DHG PHARMA;	Theo Điều 149.2 l LDN.
(vi) Giải quyết các khiếu nại của DHG PHARMA đối với <del>cán bộ quản lý</del> cũng như quyết định lựa chọn đại diện của DHG PHARMA để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại <del>cán bộ quản lý</del> đó;	(vi) Giải quyết các khiếu nại của DHG PHARMA đối với <u>Người quản lý, Người điều hành</u> cũng như quyết định lựa chọn đại diện của DHG PHARMA để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại <u>Người quản lý hoặc Người điều hành</u> đó;	Điều 27.2e ĐLM.
(vii) Quyết định giá chào bán trái phiếu, <del>cổ phiếu</del> và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;	(vii) Quyết định giá bán <u>cổ phần</u> và trái phiếu của DHG PHARMA;	Sửa đổi theo Điều 149.2 d LDN
(x) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và Người điều hành trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của DHG PHARMA;	(x) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và Người điều hành, <u>Người quản lý</u> trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của DHG PHARMA;	Sửa đổi theo Điều 149.2 LDN
c. Quyền quyết định về nhân sự:	c. Quyền quyết định về nhân sự:	

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
(i) Bầu, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc hay Người điều hành khác hoặc người đại diện của DHG PHARMA <del>khí Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của DHG PHARMA</del> . Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);	(i) Bầu, <u>miễn nhiệm</u> , bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Người điều hành khác hoặc người đại diện của DHG PHARMA. Việc bãi nhiệm <u>nêu</u> trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có); <u>quyết định, tiền lương và quyền lợi khác của những người nêu trên; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</u>	Theo Điều 149.2i LDN và Điều 27.2c ĐLM.
5. Hội đồng Quản trị phải báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Người điều hành trong năm tài chính. Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng Cổ đông phải tối thiểu có các nội dung sau:	5. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với <u>Người quản lý</u> , Người điều hành trong năm tài chính. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phải tối thiểu có các nội dung sau:	Bổ sung “Người quản lý”
f. Kết quả giám sát đối với Người điều hành;	f. Kết quả giám sát đối với <u>Người quản lý</u> , Người điều hành;	Bổ sung “Người quản lý”
Chưa quy định	6. <u>Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Người điều hành, Người quản lý hoặc nhân viên cấp dưới khác đại diện xử lý công việc.</u>	Bổ sung theo Điều 27.5 ĐLM
	7. <u>Khi thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy định pháp luật, Điều lệ này và các quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ này gây thiệt hại cho DHG PHARMA thì các thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận thông qua quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho DHG PHARMA; thành viên phản đối thông qua quyết định nói trên sẽ được miễn trừ trách nhiệm.</u>	Chuyển lên từ Điều 30.10 Điều lệ hiện hành.

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
<b>Điều 29. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</b>	<b>Điều 30. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị</b>	Tách các khoản 6,7,8,9 của Điều 29 Điều lệ hiện hành thành Điều 30
6. Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được ủy quyền thay thế) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này sẽ được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thỏa thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thỏa thuận được.	1. Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được ủy quyền) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thỏa thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thỏa thuận được.	
7. Tổng số tiền trả thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ DHG PHARMA, công ty con, công ty liên kết của DHG PHARMA và các Công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phân vốn góp phải được ghi chi tiết trong báo cáo thường niên của DHG PHARMA.	2. Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm: thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ DHG PHARMA, công ty con, công ty liên kết của DHG PHARMA và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phân vốn góp phải được công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên của DHG PHARMA. <u>Thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của DHG PHARMA</u>	Sửa đổi theo Điều 28.2 ĐLM
8. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành (bao gồm cả chức vụ Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch), hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị, hoặc thực hiện những công việc khác mà theo quan điểm của Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận, hoặc dưới	3. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành (bao gồm cả chức vụ Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch), hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị, hoặc thực hiện những công việc khác mà theo quan điểm của Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận, hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.	

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.		
9. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.	4. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp <u>Đại hội đồng cổ đông</u> , Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông..	
<b>Điều 30. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị</b>	<b>Điều 31. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị</b>	
1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Người quản lý các đơn vị trong <del>công ty</del> cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của <del>công ty</del> và của các đơn vị trong <del>công ty</del> .	1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, <u>Người điều hành</u> , Người quản lý các đơn vị trong <u>DHG PHARMA</u> cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của <u>DHG PHARMA</u> và của các đơn vị trong <u>DHG PHARMA</u> .	Bổ sung theo điều từ “Người điều hành” cho phù hợp.
2. <del>Người quản lý</del> được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị.	2. <u>Người</u> được yêu cầu theo khoản 1 Điều này phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị.	Thay từ “Người quản lý, Người điều hành” thành “người được yêu cầu” cho phù hợp với khoản 1
<b>Điều 32. Ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị</b>	<b>Điều 33. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</b>	
3. Trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của DHG PHARMA để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung	3. Trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của DHG PHARMA để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của	Sửa theo Điều 25.1 ĐLM

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
<p>thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của DHG PHARMA nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được công bố tối thiểu bao gồm:</p>	<p>các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của DHG PHARMA nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được công bố tối thiểu bao gồm:</p>	
<p>a. <del>Họ tên, ngày tháng năm sinh;</del>  b. <del>Trình độ chuyên môn;</del>  c. <del>Quá trình công tác;</del>  d. <del>Tên các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;</del>  e. <del>Các lợi ích có liên quan tới DHG PHARMA (nếu có);</del>  f. <del>Các thông tin khác (nếu có).</del></p>	<p>a. <u>Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;</u>  b. <u>Trình độ học vấn;</u>  c. <u>Trình độ chuyên môn;</u>  d. <u>Quá trình công tác;</u>  e. <u>Các nơi mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;</u>  f. <u>Các lợi ích có liên quan tới DHG PHARMA (nếu có);</u>  g. <u>Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho DHG PHARMA, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của DHG PHARMA;</u>  h. <u>Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);</u>  i. <u>Các thông tin khác (nếu có).</u></p>	
<p><b>Điều 34. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị</b></p>	<p><b>Điều 35. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị</b></p>	
<p>1. Thành viên Hội đồng Quản trị bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:</p>	<p>1. Thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:</p>	
<p>a. Thành viên đó không đủ <del>trình độ</del> làm thành viên Hội đồng Quản trị theo quy định tại <del>khoản 1 Điều 33</del> của Điều lệ hoặc bị pháp luật cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>a. Thành viên đó không đủ <u>tiêu chuẩn, điều kiện</u> làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại <u>khoản 1 Điều 34</u> của Điều lệ <u>này</u> hoặc bị pháp luật cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>Điều 156.1, 2 LDN</p>
<p>2. Hội đồng Quản trị có thể <del>bỏ</del> miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội</p>		<p>Điều 156.3 LDN.</p>

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
<p><del>đồng Cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng Quản trị bổ nhiệm. Và nhiệm kỳ của thành viên này là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng Quản trị. Thành viên Hội đồng Quản trị được bổ nhiệm để thế vào một chỗ trống bất ngờ phát sinh trong Hội đồng vẫn phải trải qua cuộc bỏ phiếu tín nhiệm tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên tiếp theo.</del></p> <p><del>Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.</del></p>		Điều 26, ĐLM đã bỏ nội dung này.
<p>3. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng Quản trị phải được <del>thông báo</del> theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>	<p>2. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được <u>công bố thông tin</u> theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>	Sửa đổi từ ngữ cho phù hợp
<p><b>Điều 36. Cuộc họp của Hội đồng quản trị</b></p>	<p><b>Điều 37. Cuộc họp của Hội đồng quản trị</b></p>	
<p>2. <del>Cuộc họp của Hội đồng quản trị do Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập khi xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một lần.</del></p>	<p>2. <u>Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất bảy (07) ngày làm việc trước ngày họp.</u> Chủ tịch <u>có thể</u> triệu tập họp khi xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý phải họp ít nhất <u>một (01)</u> lần.</p>	Theo Điều 30.2 ĐLM Điều 153.5 LDN
<p>3. Các cuộc họp bất thường: Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:</p>	<p>3. Các cuộc họp bất thường: Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:</p>	



Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
<p><del>a. Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm Người điều hành khác;</del>  <del>b. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng Quản trị;</del>  <del>c. Chủ tịch Hội đồng Quản trị;</del>  <del>d. Ban Kiểm soát.</del></p>	<p>a. Ban Kiểm soát;  b. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị;  c. Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) Người quản lý;  d. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng Quản trị;  e. Có đề nghị của Công ty kiểm toán độc lập theo khoản 5 Điều này.</p>	<p>Điều 153.4 LDN và Điều 30.3 ĐLM.</p>
<p><del>4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều này phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với DHG PHARMA; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều này có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.</del></p>	<p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị theo quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp Chủ tịch không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với DHG PHARMA; người đề nghị có quyền thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p>	<p>Điều 30.4 ĐLM. Theo Điều 153.5 LDN.</p>
<p>5. Trường hợp có yêu cầu của kiểm toán viên độc lập, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình DHG PHARMA.</p>	<p>5. Trường hợp có yêu cầu của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của DHG PHARMA, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình DHG PHARMA.</p>	<p>Theo Điều 30.5 ĐLM</p>
<p>6. Địa điểm họp: Các cuộc họp Hội đồng Quản trị sẽ được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của DHG PHARMA hoặc những địa chỉ khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng Quản trị <del>và được sự nhất trí của Hội đồng Quản trị.</del></p>	<p>6. Địa điểm họp: Các cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của DHG PHARMA hoặc những địa chỉ khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p>	<p>Theo Điều 153 LDN.</p>
<p>7. Thông báo và chương trình họp: Thông báo họp Hội đồng Quản trị phải được gửi <del>trước</del> cho các thành viên Hội đồng Quản trị ít nhất ba ngày <del>trước khi tổ chức họp.</del> Các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ</p>	<p>7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Thành viên Hội đồng quản trị có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản, việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị đó. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được</p>	<p>Theo Điều 30.7 ĐLM Điều 153.6 LDN</p>

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được <del>bàn bạc</del> và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và các <del>phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng không thể dự họp.</del>	làm bằng văn bản tiếng Việt (có thể lập thêm bản tiếng Anh) và phải thông báo đầy đủ thời gian, địa điểm họp, <u>chương trình, nội dung các vấn đề thảo luận</u> , kèm theo tài liệu cần thiết về những vấn đề được <u>thảo luận</u> và <u>biểu quyết tại cuộc họp</u> và <u>phiếu biểu quyết của thành viên.</u>	
Thông báo mời họp được gửi bằng <del>bưu điện</del> , fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên và <del>Tổng Giám đốc</del> được đăng ký tại DHG PHARMA.	Thông báo mời họp được gửi bằng <u>thư</u> , fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ <u>liên lạc</u> của từng thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên được đăng ký tại DHG PHARMA.	Theo Điều 30.7 ĐLM
8. Số thành viên tham dự tối thiểu: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị <del>chỉ</del> được tiến hành và thông qua các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc <del>qua người đại diện ủy quyền.</del>	8. Số thành viên tham dự tối thiểu: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc <u>thông qua người đại diện (hoặc người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.</u>	Theo Điều 30.8 ĐLM Theo Điều 153.8 LDN.
Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn <del>mười lăm (15) ngày</del> kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn <u>bảy (07) ngày</u> kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	Theo Điều 30.8 ĐLM.
12. Họp trên điện thoại hoặc các hình thức khác: Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức <del>nghị sự</del> giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:	9. Họp trên điện thoại hoặc các hình thức khác: Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo <u>hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên</u> của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:	Theo Điều 30.9 ĐLM. Chuyển lên từ khoản 12 Điều 36 Điều lệ hiện hành.
Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất	Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua <u>hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên</u> được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong	

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.	biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.	
10. Công khai lợi ích: Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với DHG PHARMA và biết là mình có lợi ích trong đó, sẽ phải công khai <del>bản chất, nội dung của quyền lợi đó trong</del> cuộc họp mà Hội đồng quản trị <del>lần đầu tiên xem xét vấn</del> đề ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Hoặc thành viên này <del>có thể</del> công khai <del>điều đó</del> tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng <del>liên quan</del> .	12. Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với DHG PHARMA và biết bản thân là người có lợi ích trong đó <u>có trách nhiệm công khai</u> lợi ích này tại cuộc họp <u>đầu tiên</u> của Hội đồng thảo luận về việc ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. <u>Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao dịch được ký với DHG PHARMA, thành viên Hội đồng quản trị này phải công khai</u> các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng <u>nêu trên</u> .	Sửa đổi theo Điều 30.12 ĐLM. Chuyển xuống từ khoản 10 Điều 36 Điều lệ hiện hành.
13. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết loại này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được <del>các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại một</del> cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ.	13. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.	Theo Điều 30.14 ĐLM
Chưa quy định.	<u>14. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi biên bản họp Hội đồng quản trị tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi.</u>	Đề nghị bổ sung theo Điều 30.15 ĐLM
<b>Điều 38. Các tiểu ban của Hội đồng quản trị</b>	<b>Điều 39. Các tiểu ban của Hội đồng quản trị</b>	Sửa đổi, bổ sung theo Điều 31 ĐLM
1. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng Quản trị có thể đề xuất Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn thành lập các tiểu ban trực thuộc để hỗ trợ hoạt động của Hội đồng Quản	<u>1. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị có thể đề xuất Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn thành lập tiểu ban trực thuộc để hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị bao gồm: Tiểu ban</u>	Sửa tên các tiểu ban theo tình hình thực tế

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
<p>trị. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị làm Trưởng ban các tiểu ban nhân sự, tiểu ban lương thưởng. Thành viên của tiểu ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng Quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của Hội đồng Quản trị.</p> <p>Trường hợp DHG PHARMA chưa hoặc không thành lập các tiểu ban nhân sự và tiểu ban lương thưởng thì Hội đồng Quản trị phân công thành viên độc lập Hội đồng quản trị giúp Hội đồng quản trị trong các hoạt động nhân sự, lương thưởng.</p>	<p><u>chiến lược, Tiểu ban nhân sự và đãi ngộ, Tiểu ban kiểm toán và quản trị rủi ro, và các tiểu ban khác nếu xét thấy cần thiết.</u></p> <p>Trường hợp DHG PHARMA chưa hoặc không thành lập các tiểu ban nhân sự và tiểu ban lương thưởng thì Hội đồng Quản trị phân công thành viên độc lập Hội đồng quản trị giúp Hội đồng quản trị trong các hoạt động nhân sự, lương thưởng.</p>	<p>DHG PHARMA</p>
<p><del>2. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được ủy thác, các tiểu ban phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng Quản trị đề ra. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng Quản trị vào các tiểu ban nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của tiểu ban nhưng: (a) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài ít hơn một nửa tổng số thành viên của tiểu ban và (b) nghị quyết của các tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết tại phiên họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng Quản trị.</del></p>	<p><u>2. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng nên có ít nhất ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Đối với Tiểu ban kiểm toán và quản trị rủi ro phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về kế toán và không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán tài chính của DHG PHARMA. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.</u></p>	
<p>Chưa quy định</p>	<p><u>3. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ này.</u></p>	
<p><del>3. Hội đồng Quản trị quy định chi tiết về việc thành lập, trách nhiệm của các tiểu ban và trách nhiệm của từng</del></p>	<p><u>4. Hội đồng Quản trị quy định chi tiết về việc thành lập, trách nhiệm của các tiểu ban và trách nhiệm của từng thành viên</u></p>	

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
<p>thành viên. Các tiêu ban nêu được thành lập có thể là: tiêu ban chính sách phát triển, tiêu ban kiểm toán nội bộ, tiêu ban nhân sự, tiêu ban lương thưởng... Đối với tiêu ban kiểm toán phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về kế toán và không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán tài chính của DHG PHARMA.</p>	<p><u>của các tiêu ban theo quy định tại khoản 1 Điều này.</u></p>	
<p><b>Điều 39. Người phụ trách quản trị DHG PHARMA</b></p>	<p><b>Điều 40. Người phụ trách quản trị DHG PHARMA</b></p>	
<p>1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm ít nhất 01 người làm các nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị DHG PHARMA. Người phụ trách quản trị DHG PHARMA có thể kiêm nhiệm làm Thư ký DHG PHARMA theo quy định tại <u>điều 40 Điều lệ này.</u></p>	<p>1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm ít nhất một (01) người làm các nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị DHG PHARMA. Người phụ trách quản trị DHG PHARMA có thể kiêm nhiệm làm Thư ký DHG PHARMA theo quy định tại <u>Điều 41 Điều lệ này.</u></p>	
<p>Chưa quy định</p>	<p><u>Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị DHG PHARMA do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.</u></p>	<p>Bổ sung theo Điều 32.1 ĐLM</p>
<p>Chưa quy định</p>	<p><u>4. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị DHG PHARMA khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị DHG PHARMA tùy từng thời điểm.</u></p>	<p>Bổ sung theo Điều 32.3 ĐLM</p>
<p><b>Điều 41. Tổ chức bộ máy điều hành</b></p>	<p><b>Điều 42. Tổ chức bộ máy điều hành</b></p>	
<p>DHG PHARMA ban hành một hệ thống tổ chức quản lý điều hành mà theo đó ban điều hành sẽ chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của Hội đồng Quản trị. Ban Điều hành của DHG PHARMA có một Tổng Giám đốc, một số Phó Tổng Giám đốc, một Kế toán trưởng và những Người điều hành do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm. Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc có thể đồng thời là thành viên Hội đồng Quản trị, và được Hội đồng Quản trị bổ nhiệm hoặc bãi miễn bằng một nghị quyết</p>	<p>DHG PHARMA ban hành một hệ thống tổ chức quản lý điều hành mà theo đó ban điều hành sẽ chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo, <u>chỉ đạo, giám sát</u> của Hội đồng quản trị. Ban Điều hành của DHG PHARMA có một Tổng Giám đốc, một số Phó Tổng Giám đốc, một Kế toán trưởng và những Người điều hành do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, và được Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc bãi miễn bằng một nghị quyết được thông qua một cách hợp</p>	<p>Bổ sung từ “<u>chỉ đạo, giám sát</u>” cho phù hợp với thẩm quyền của HĐQT.</p>

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
được thông qua một cách hợp thức.	thức.	
<b>Điều 42. Người điều hành khác</b>	<b>Điều 43. Người điều hành khác</b>	
1. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, DHG PHARMA được <del>sử dụng</del> số lượng và <del>loại</del> Người điều hành cần thiết hoặc phù hợp với cơ cấu và <del>thông lệ</del> quản lý DHG PHARMA do Hội đồng quản trị đề xuất tùy từng thời điểm. Người điều hành phải có sự mẫn cán cần thiết để các hoạt động và tổ chức của DHG PHARMA đạt được các mục tiêu đề ra.	1. Theo đề nghị của Tổng Giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, DHG PHARMA được <u>tuyên dụng, bổ nhiệm</u> Người điều hành với số lượng và tiêu chuẩn cần thiết phù hợp với cơ cấu, <u>quy chế</u> quản lý của DHG PHARMA. Người điều hành phải có sự mẫn cán cần thiết để các hoạt động và tổ chức của DHG PHARMA đạt được các mục tiêu đề ra.	Sửa đổi theo Điều 34.1.ĐLM.
<b>Điều 43. Tổng Giám đốc</b>	<b>Điều 44. Tổng Giám đốc</b>	
1. <del>Bổ nhiệm: Hội đồng Quản trị sẽ bổ nhiệm một trong số thành viên trong Hội đồng hoặc thuê một người khác làm Tổng Giám đốc và sẽ ký hợp đồng quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng Giám đốc phải được báo cáo trong Đại hội đồng Cổ đông thường niên và được nêu trong báo cáo thường niên của DHG PHARMA.</del>	1. <u>Bổ nhiệm: Hội đồng quản trị sẽ bổ nhiệm một (01) trong số thành viên trong Hội đồng quản trị hoặc một (01) người khác làm Tổng Giám đốc; ký hợp đồng quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của DHG PHARMA.</u>	Sửa đổi theo Điều 35.1 ĐLM
4. Tổng Giám đốc có những quyền hạn và <del>trách nhiệm</del> sau:	4. Tổng Giám đốc có những quyền hạn <u>và nghĩa vụ</u> sau:	Thay từ “trách nhiệm” thành “nghĩa vụ” cho phù hợp với Điều 157.3 LDN
<b>Điều 44. Phó Tổng Giám đốc</b>	<b>Điều 45. Phó Tổng Giám đốc</b>	
2. Phó Tổng Giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau đây:	2. Phó Tổng Giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau đây:	
f. Tuân thủ các nghĩa vụ của <del>Người quản lý</del> quy định tại Mục D Chương III của Điều lệ này và quy định của pháp	f. Tuân thủ các nghĩa vụ của Người quản lý theo quy định tại Điều 160 Luật doanh nghiệp, Người điều hành được quy định	Phó TGD là Người quản lý

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
luật.	tại Mục D Chương III của Điều lệ này.	Điều 2.1m và là Người điều hành theo Điều 2.1 n Điều lệ.
<b>Điều 45. Kế toán trưởng</b>	<b>Điều 46. Kế toán trưởng</b>	
1. Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc thuê, tuyển dụng.	1. Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị <u>tuyển dụng, bổ nhiệm hoặc thuê.</u>	Bổ trí lại các từ ngữ cho phù hợp.
2. Kế toán trưởng có các <del>nhiệm vụ</del> và quyền sau đây:	2. Kế toán trưởng có các <u>trách nhiệm</u> và quyền hạn sau đây:	Điều 55.1 Luật kế toán 2015
1. Tuân thủ các nghĩa vụ của <del>người quản lý</del> quy định tại Mục D Chương III của Điều lệ này và <del>các</del> quy định pháp luật dành cho chức danh Kế toán trưởng.	m. Tuân thủ các nghĩa vụ, trách nhiệm khác <u>của Kế toán trưởng, Người điều hành DHG PHARMA</u> theo quy định pháp luật và Chương III Mục D Điều lệ này.	Kế toán trưởng là Người điều hành theo Điều 2.1n Điều lệ.
<b>Mục D: NGHĨA VỤ, TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ</b>	<b>Mục D: TRÁCH NHIỆM CỦA <u>THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH</u></b>	
<b>Điều 46. Trách nhiệm <del>cần trọng</del> của Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và Người điều hành</b>	<b>Điều 47. Trách nhiệm cần trọng</b>	Điều 39 ĐLM
<b>Điều 49. Giao dịch với cổ đông, Người quản lý và Người có liên quan của các đối tượng này</b>	<b>Điều 50. Giao dịch với cổ đông, Người quản lý, <u>Người điều hành</u> và Người có liên quan của các đối tượng này</b>	Bổ sung “Người điều hành” theo Điều 40.5 ĐLM.
4. Trừ trường hợp các giao dịch được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, DHG PHARMA không được thực hiện giao dịch sau:	4. Trừ trường hợp các giao dịch được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, DHG PHARMA không được thực hiện giao dịch sau:	
a. Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Người quản lý và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các	a. Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Người quản lý, <u>Người điều hành</u> và những cá nhân, tổ chức có liên quan của	

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
đối tượng này, trừ trường hợp DHG PHARMA và tổ chức có liên quan đến cổ đông là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.	các đối tượng này, trừ trường hợp DHG PHARMA và tổ chức có liên quan đến cổ đông là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.	
b. Giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch có giá trị từ 25% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của DHG PHARMA giữa DHG PHARMA với một trong các đối tượng sau:	b. Giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch có giá trị từ hai mươi lăm phần trăm (25%) trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa DHG PHARMA với một trong các đối tượng sau:	
(i) Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, các Người quản lý và Người có liên quan của các đối tượng này;	(i) Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, các Người quản lý, <u>Người điều hành</u> và Người có liên quan của các đối tượng này;	
Chưa quy định.	6. <u>Hợp đồng hoặc giao dịch tại khoản 4,5 Điều này được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của DHG PHARMA vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người điều hành, Người quản lý và các tổ chức, cá nhân có liên quan tới các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của DHG PHARMA hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.</u>	Bổ sung theo Điều 40.5c ĐLM
<b>Điều 52. Ban Kiểm soát</b>	<b>Điều 53. Ban Kiểm soát</b>	
1. Ban Kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm như sau:	1. <u>Ban kiểm soát có các quyền hạn, nghĩa vụ và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ này bao gồm nhưng không giới hạn các quyền hạn, nghĩa vụ và trách nhiệm như sau:</u>	Bổ sung từ “nghĩa vụ” cho phù hợp với Điều 165 LDN
c. Giám sát tình hình tài chính DHG PHARMA, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người điều hành, sự phối hợp hoạt	c. Giám sát tình hình tài chính DHG PHARMA, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, <u>Người quản lý</u> , Người điều hành; sự phối	Bổ sung “Người quản lý” cho phù hợp.



Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông;	hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, <u>Người quản lý</u> , <u>Người điều hành khác</u> và cổ đông;	Điều 38.1c ĐLM
d. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người điều hành, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;	d. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ <u>này</u> của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và <u>Người quản lý</u> , Người điều hành phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng <u>bốn mươi tám (48) giờ</u> , yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;	Bổ sung “Người quản lý” cho phù hợp. Điều 38.1d ĐLM
3. Trong các cuộc họp của Ban Kiểm soát, Ban Kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng Quản trị, <del>thành viên Ban Tổng Giám đốc</del> , thành viên kiểm toán nội bộ và thành viên kiểm toán độc lập tham gia và trả lời các vấn đề mà Ban Kiểm soát quan tâm.	3. Trong các cuộc họp của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, <u>Tổng Giám đốc</u> , <u>Người điều hành</u> thành viên kiểm toán nội bộ và thành viên kiểm toán độc lập tham gia và trả lời các vấn đề mà Ban kiểm soát quan tâm.	Sửa đổi từ ngữ cho phù hợp vì Điều 14 Điều lệ này không quy định cơ cấu tổ chức của DHG PHARMA có Ban Tổng giám đốc.
4. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng Cổ đông phải tối thiểu có các nội dung sau:	4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông phải tối thiểu có các nội dung sau:	
d. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng Quản trị, <del>thành viên Ban Tổng Giám đốc</del> , Người quản lý và Người điều hành;	d. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, <u>Tổng Giám đốc</u> , Người quản lý và Người điều hành;	Sửa đổi từ ngữ cho phù hợp
e. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản trị, <del>Ban Tổng Giám đốc</del> và cổ đông.	e. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, <u>Tổng Giám đốc</u> , <u>Người quản lý</u> , <u>Người điều hành khác</u> và cổ đông.	Vận dụng Điều 38.1c ĐLM.
5. Tổng mức thù lao cho các Kiểm soát viên sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định mỗi năm. Mức thù lao có thể cao hơn theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông. <del>Thành viên của Ban Kiểm soát</del> cũng sẽ được thanh toán	5. Tổng mức thù lao cho các Kiểm soát viên sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định mỗi năm. Mức thù lao có thể cao hơn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. <u>Kiểm soát viên</u> cũng sẽ được thanh toán các khoản chi phí đi lại, <u>ăn</u> , <u>ở</u> và	Sửa đổi từ ngữ cho phù hợp.

<b>Nội dung Điều lệ hiện hành</b>	<b>Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung</b>	<b>Giải trình</b>
các khoản chi phí đi lại, <del>khách sạn</del> và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban Kiểm soát hoặc liên quan đến hoạt động kinh doanh của DHG PHARMA.	các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát hoặc liên quan đến hoạt động kinh doanh của DHG PHARMA.	
<b>Điều 53. Kiểm soát viên</b>	<b>Điều 54. Kiểm soát viên</b>	
2. Ban Kiểm soát bầu một trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại DHG PHARMA. Trưởng Ban Kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:	2. Các Kiểm soát viên bầu một (01) thành viên trong số họ làm Trưởng ban <u>theo nguyên tắc đa số</u> . Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại DHG PHARMA. Trưởng Ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:	Bổ sung cách thức bầu ra Trưởng Ban kiểm soát phù hợp với điều 163.2 LDN.
b. Yêu cầu <del>DHG PHARMA</del> cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo các thành viên của Ban Kiểm soát;	b. Yêu cầu <u>Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người quản lý và Người điều hành</u> cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo các thành viên của Ban kiểm soát;	Ghi cụ thể đối tượng Ban kiểm soát có quyền yêu cầu.
3. <del>Các thành viên của Ban Kiểm soát</del> do Đại hội đồng Cổ đông <del>bổ nhiệm</del> , nhiệm kỳ của <del>Ban Kiểm soát</del> là năm (05) năm; Kiểm soát viên có thể được bầu lại vào mỗi kỳ Đại hội đồng Cổ đông với số nhiệm kỳ không hạn chế theo phương thức bầu dồn phiếu.	3. Các <u>Kiểm soát viên</u> do Đại hội đồng cổ đông, <u>bầu</u> , nhiệm kỳ của <u>Kiểm soát viên</u> là năm (05) năm; Kiểm soát viên có thể được bầu lại vào mỗi kỳ Đại hội đồng cổ đông với số nhiệm kỳ không hạn chế theo phương thức bầu dồn phiếu.	Sửa đổi bổ sung từ ngữ cho phù hợp với Điều 144.3 LDN
4. Kiểm soát viên phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:	4. Kiểm soát viên phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:	
a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của <u>Luật này</u> ;	a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của <u>Luật doanh nghiệp</u> ;	Viết cụ thể từ “Luật doanh nghiệp”
<b>Điều 56. Trách nhiệm của Kiểm soát viên</b>	<b>Điều 57. Trách nhiệm của Kiểm soát viên</b>	
<b>Điều 59. Quyền tiếp cận thông tin và tính độc lập của Kiểm soát viên</b>	<b>Điều 60. Quyền tiếp cận thông tin và tính độc lập của Kiểm soát viên</b>	
1. Kiểm soát viên có quyền tiếp cận với tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của DHG	1. Kiểm soát viên có quyền tiếp cận với tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của DHG	

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
PHARMA. Cụ thể như sau:	PHARMA. Cụ thể như sau:	
a. Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, Người quản lý phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của DHG PHARMA theo yêu cầu của Ban Kiểm soát, trừ trường hợp Đại hội đồng Cổ đông có quyết định khác	a. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người quản lý và <u>Người điều hành</u> phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của DHG PHARMA theo yêu cầu của Ban kiểm soát, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác	Bổ sung “Người điều hành” cho phù hợp.
<b>Điều 63. Báo cáo hàng năm, sáu tháng và hàng quý</b>	<b>Điều 64. Báo cáo hàng năm, sáu tháng và hàng quý</b>	
1. Tại thời điểm kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải chuẩn bị các báo cáo và tài liệu sau đây:	1. Tại thời điểm kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải chuẩn bị các báo cáo và tài liệu sau đây:	
b. Báo cáo tài chính;	b. Báo cáo tài chính <u>đã được kiểm toán</u> ;	Bổ sung theo Điều 170.2 LDN
2. DHG PHARMA phải lập <del>bản</del> báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại <del>Điều 64</del> của Điều lệ này, và trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và cơ quan đăng ký kinh doanh.	2. DHG PHARMA phải lập Báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại <u>Điều 66</u> của Điều lệ này, và trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và cơ quan đăng ký kinh doanh.	
Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về <del>lãi và lỗ</del> của DHG PHARMA trong năm tài chính và bản cân đối kế toán phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình các hoạt động của DHG PHARMA cho đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính. Trường hợp DHG PHARMA là một công ty mẹ, ngoài	Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về <u>lãi/lỗ</u> của DHG PHARMA trong năm tài chính và <u>báo cáo tình hình tài chính</u> phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình các hoạt động của DHG PHARMA cho đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính. Trường hợp DHG PHARMA là một công ty mẹ, ngoài báo cáo tài chính năm	Sửa đổi từ ngữ theo Điều 48.2ĐLM.

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
báo cáo tài chính năm còn phải bao gồm bản cân đối kế toán tổng hợp về tình hình hoạt động của DHG PHARMA và các công ty con vào cuối mỗi năm tài chính.	còn phải bao gồm bản cân đối kế toán tổng hợp về tình hình hoạt động của DHG PHARMA và các công ty con vào cuối mỗi năm tài chính.	
3. DHG PHARMA phải lập các báo cáo sáu tháng và <del>hàng</del> quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và nộp cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán.	3. DHG PHARMA phải lập <u>và công bố các báo cáo tài chính sáu (06) tháng đã soát xét và báo cáo tài chính quý</u> theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán <u>và nộp cho cơ quan thuế hữu quan và Cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật doanh nghiệp.</u>	Theo Điều 48.3 ĐLM
4. <del>Bản tóm tắt nội dung báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán phải được gửi tới tất cả các cổ đông và được công bố trên nhật báo của địa phương và một tờ báo kinh tế trung ương trong vòng ba số liên tiếp. Các báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo quý và sáu tháng của DHG PHARMA phải được công bố trên website của DHG PHARMA.</del>	4. Báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán, báo cáo tài chính quý và báo cáo sáu (06) tháng đã được soát xét của <u>DHG PHARMA phải được công bố trên website của DHG PHARMA.</u>	Theo Điều 48.4 ĐLM
5. Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán, báo cáo sáu tháng <del>và hàng quý</del> trong giờ làm việc của DHG PHARMA, tại trụ sở chính của DHG PHARMA và phải trả một mức phí hợp lý cho việc sao chụp.	5. Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản báo cáo tài chính năm <u>đã</u> được kiểm toán, báo cáo sáu (06) tháng <u>đã</u> được soát xét và báo cáo tài chính quý trong giờ làm việc tại trụ sở chính của DHG PHARMA và phải trả mức phí hợp lý cho việc sao chụp.	Theo Điều 48.5 ĐLM
Chưa quy định	<b><u>Điều 65. Báo cáo thường niên</u></b> <u>1. DHG PHARMA phải công bố thông tin về tình hình quản trị Công ty tại các kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên và trong Báo cáo thường niên của DHG PHARMA theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.</u> <u>2. DHG PHARMA nghĩa vụ báo cáo định kỳ sáu (06) tháng và công bố thông tin về tình hình quản trị DHG PHARMA theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.</u>	Bổ sung theo Điều 30 NĐ 71 và Điều 49 ĐLM.

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
<b>Điều 64. Kiểm toán</b>	<b>Điều 66. Kiểm toán</b>	
1. Đại hội đồng Cổ đông thường niên sẽ chỉ định một công ty kiểm toán độc lập, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết, tiến hành các hoạt động kiểm toán DHG PHARMA cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thoả thuận với Hội đồng quản trị.	1. Đại hội đồng cổ đông thường niên sẽ chỉ định hoặc <u>thông qua danh sách và ủy quyền của Hội đồng quản trị chỉ định</u> một công ty kiểm toán độc lập, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết, tiến hành <u>kiểm toán báo cáo tài chính của DHG PHARMA</u> cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thoả thuận với Hội đồng quản trị.	Theo Điều 50.1 ĐLM
<b>Điều 67. Công bố thông tin và thông báo ra công chúng</b>	<b>Điều 69. Công bố thông tin và thông báo ra công chúng</b>	
3. Công bố thông tin về thu nhập của Tổng giám đốc Tiền lương của Tổng giám đốc và Người quản lý khác phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của <del>công ty</del> và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.	3. Công bố thông tin về thu nhập của Tổng Giám đốc Tiền lương của Tổng Giám đốc, <u>Người quản lý và Người điều hành</u> phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của <u>DHG PHARMA</u> và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.	Điều 31 NĐ 71
5. Tổ chức công bố thông tin Chưa quy định	5. Tổ chức công bố thông tin a. <u>Hội đồng quản trị căn cứ quy định của pháp luật về chứng khoán, các văn bản hướng dẫn và Điều lệ này xây dựng và ban hành quy chế về công bố thông tin.</u>	Bổ sung theo Điều 33.1 NĐ 71
<b>Chương VIII: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ, CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ</b>	<b>Chương VIII: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ, CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ</b>	
<b>Điều 76. Giải quyết tranh chấp nội bộ</b>	<b>Điều 78. Giải quyết tranh chấp nội bộ</b>	
1. Trường hợp phát sinh tranh chấp <del>hay</del> khiếu nại có liên quan tới hoạt động của <del>Công ty</del> <del>hay</del> tới quyền của các cổ đông phát sinh từ Điều lệ hay từ bất cứ quyền hoặc nghĩa vụ do Luật Doanh nghiệp hay các luật khác hoặc các <del>quy định hành chính</del> quy định, giữa:	Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của <u>DHG PHARMA</u> , quyền <u>và nghĩa vụ</u> của các cổ đông theo quy định tại Luật doanh nghiệp, <u>các quy định pháp luật khác, Điều lệ này</u> , các quy định khác giữa:	Theo Điều 55.1 ĐLM
Các bên liên quan sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp	Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên	Tham khảo Điều 55.1 ĐLM

Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
<p>tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị <del>hay</del> Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ chủ trì việc giải quyết tranh chấp và sẽ yêu cầu từng bên trình bày các <del>yếu tố thực tiễn</del> liên quan đến tranh chấp trong vòng ba mươi ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu <del>Ban Kiểm soát</del> chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.</p>	<p>quan tới Hội đồng quản trị <u>hoặc</u> Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các <u>thông tin</u> liên quan đến tranh chấp trong vòng <u>ba mươi (30)</u> ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, <u>các bên có thể yêu cầu Ban Kiểm soát</u> chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.</p>	<p>Tham khảo Điều 12.1 Nghị định 22/2017/NĐ-CP về hòa giải thương mại.</p>
<b>Điều 79. Thanh lý</b>	<b>Điều 81. Thanh lý</b>	
<p>3. Tiền thu được từ việc thanh lý sẽ được thanh toán theo thứ tự sau:</p>	<p>3. Tiền thu được từ việc thanh lý sẽ được thanh toán theo thứ tự sau:</p>	
<p>b. Tiền lương và chi phí bảo hiểm cho công nhân viên;</p>	<p>b. <u>Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;</u></p>	<p>Theo Điều 54.3b ĐLM</p>

**Quyền Tổng giám đốc**

**Ngày 12 tháng 03 năm 2018**

**Người lập**

**Đoàn Đình Duy Khương**

**Võ Hoàng Tâm**